

TRẦN QUÝ CÁP (1870 – 1908) - MỘT NHÂN CÁCH CỦA THỜI ĐẠI

VÕ XUÂN ĐÀN*

TÓM TẮT

Trần Quý Cáp – một người thông minh, hiếu học, cầu tiến. Ông cực lực phản đối lối học từ chương, khoa cử, đề xuất lối học mới có tinh thần ái quốc. Ông có tư tưởng duy tân và tiến hành cuộc vận động duy tân cùng với Phan Châu Trinh và Huỳnh Thúc Kháng. Thực dân Pháp thấy được tính cách mạng của phong trào nên đã thẳng tay đàn áp.

Sự hi sinh của Trần Quý Cáp đã thể hiện một nhân cách của thời đại, hi sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, có giá trị mở ra một giai đoạn mới của phong trào đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Từ khóa: Trần Quý Cáp, nhân cách mới, duy tân.

ABSTRACT

Tran Quy Cap (1870-1908) - the personality of the era

Tran Quy Cap – an intelligent, studious and willing-to-learn man – opposed strongly to the traditional way of learning, and offered a new one with patriotism. He had a mind for Modernism, and together with Phan Boi Chau and Huynh Thuc Khang organized the campaign for Modernism, which was suppressed by the French colonists.

Tran Quy Cap demonstrated a great personality of the era through his sacrifice for the liberation of the country, opening a new phase for the struggle led by Communist Party of Vietnam.

Keywords: Tran Quy Cap, new personality, modernism.

Trần Quý Cáp (tự Dã Hàng) được sinh ra tại thôn Thái La, làng Bát Nhị, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, trong một gia đình nông dân thuần túy. Lúc nhỏ, ông còn có tên là Trần Nghi.

Thời trai trẻ, ông là người rất thông minh, hiếu học, ham đọc sách. Nhà nghèo, không có tiền mua sách, nhờ ở gần nhà cụ Phụ đạo Nguyễn Thành Ý nhiều sách, nên Trần Quý Cáp thường qua mượn sách để đọc.

Năm 1890, Trần Quý Cáp đã nổi tiếng là người văn chương, được bạn bè

quý mến. Khi học với cụ Lê Cung ở làng Nông Sơn, Trần Quý Cáp học rất xuất sắc. Đốc học Mã Sơn Trần Đình Phong biết tiếng nên đã chọn Trần Quý Cáp về học ở trường tỉnh Thanh Chiêm. Ông được cấp học bổng và được đổi tên thành Trần Quý Cáp từ đó. Trần Quý Cáp là một trong sáu học sinh lỗi lạc của cụ Đốc học Mã Sơn Trần Đình Phong (gồm: Phạm Liệu, Nguyễn Đình Hiến, Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Phan Quang và Trần Quý Cáp).

Trần Quý Cáp tuy học giỏi nhưng đường công danh rất lận đận. Năm 1897 ông mới đỗ tú tài. Năm 1899, thân phụ Trần Quý Cáp lâm bệnh, ông ở nhà chăm

* PGS TS, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP HCM

sóc. Khi thân phụ mất, ông chịu tang ba năm, không đi thi. Năm 1903, Trần Quý Cáp ra Huế thi Hương nhưng không đỗ; đến năm 1904, ông được đặc cách thi Hội rồi thi Đình, đỗ Nhất giáp tiến sĩ cùng khóa với Huỳnh Thúc Kháng.

Trần Quý Cáp là người cầu tiến, chịu ảnh hưởng của các học giả Trung Hoa như Lương Khải Siêu, Khang Hữu Vi. Ông cực lực phản đối lối học từ chương khoa cử, đề nghị một lối học mới có tinh thần cứu quốc.

Tuy đạt thành quả trong học tập nhưng Trần Quý Cáp không ra làm quan để vinh thân, phì gia. Ông dấn thân vào con đường cách mạng, bài xích cử nghiệp, đề xướng tân học. Năm 1904, sau khi đỗ Nhất giáp tiến sĩ, ông đã cùng với Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng lên tận các vùng rừng sâu, nước độc, núi non hiểm trở của Quảng Nam như Phước Sơn, Thanh Mỹ để tuyên truyền vận động nhân dân chăm chỉ làm ăn sinh sống để thay đổi cuộc sống cùng cực của mình theo tinh thần duy tân.

Năm 1905 Trần Quý Cáp, Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng lên đường đi vào các tỉnh phía Nam để quan sát tình hình, vận động duy tân. Đi đến đâu các ông cũng tuyên truyền tư tưởng duy tân, cổ súy dân quyền và được nhiều người hưởng ứng.

Khi tới Bình Định, gặp kì thi khảo hạch, Phan Châu Trinh đã làm bài thơ “Chí thành công thánh”, Trần Quý Cáp và Huỳnh Thúc Kháng làm bài phú “Lương ngọc danh sơn” để bài xích lối học cử nghiệp, gây một tiếng vang lớn trong giới sĩ tử và quần chúng đương

thời. Bài của ba ông khiến cho quan tỉnh phải đau đầu và báo cáo ra triều đình Huế để quyết định.

Sau đó các ông lại tiếp tục lên đường vào Nam, lúc đi ngang qua tỉnh Khánh Hòa, gặp chiến thuyền của Nga vào trú bão ở vịnh Cam Ranh, các ông giả vờ làm người bán hàng để xuống tàu chiến của Nga quan sát.

Tại Bình Thuận, Trần Quý Cáp, Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng đã kết giao với các sĩ phu yêu nước ở miền Nam như Trương Gia Mô, Hồ Tả Bang, Nguyễn Việt Chi và hai anh em Nguyễn Trọng Lợi, Nguyễn Quý Anh (là con trai của nhà thơ yêu nước Nguyễn Thông) đẩy lên phong trào Duy Tân ở Bình Thuận. Từ phong trào Duy Tân dẫn đến sự ra đời Liên Thành thi xã, Liên Thành thương quán và Dục Thanh học hiệu trong những năm sau đó ở Bình Thuận.

Sau chuyến Nam du về đến tỉnh nhà, Trần Quý Cáp cùng với các bậc thân hào trong tỉnh bắt tay thực hiện công cuộc Duy Tân cải cách, xướng lập Hội Thương, mở trường Tân học, phong trào Duy Tân không chỉ phát động rầm rộ ở tỉnh Quảng Nam mà còn lan ra các tỉnh ở Nam Trung Bộ.

Muôn hoạt động phải có cơ sở vật chất, vì vậy Trần Quý Cáp cùng các đồng nghiệp của ông tiến hành lập hội buôn, mở đồn điền. Năm 1903, Trần Quý Cáp lập nông hội Cờ Vĩ cùng với các ông Bang Kỳ Lâm, Nguyễn Tấn, Phan Thúc Duyệt, Lê Bá Trinh, Hồ Thanh Vân, Trần Huỳnh Sách. Diện tích nông trường khoảng 20 mẫu do Trần Quý Cáp trực tiếp chỉ huy, điều hành công việc. Song,

do điều kiện đường sá xa xôi, núi non cách trở, khí địa hiểm ác của vùng sơn địa, các sĩ phu không chịu nổi phải rời bỏ nông trường Cờ Vĩ rút về vùng Cẩm Nê.

Trần Quý Cáp tiếp tục hoạt động ở Sở nông hội Cẩm Nê. Năm 1906, triều đình Huế có chiếu bổ nhiệm ông làm Giáo thụ phủ Thăng Bình. Lúc đầu, ông không chịu, nhưng do bạn bè khuyên bảo, ông mới chấp nhận và lo tính kế sách lâu dài, có lợi cho sự nghiệp cách mạng.

Trần Quý Cáp tổ chức những buổi diễn thuyết, cổ động cho tân học tạo được sự xúc động mạnh mẽ trong hàng ngũ thân hào, nhân sĩ, nên họ tự nguyện góp công, góp của xây dựng những ngôi trường duy tân trong các xóm làng, mời thầy về dạy chữ quốc ngữ, chữ Tây. Chưa đầy sáu tháng, 40 trường tân học đã được xây dựng khắp nơi. Nhiều trường gây được ảnh hưởng lớn, uy tín lan rộng cả tỉnh như trường Phú Lâm, Diên Phong, Phúc Bình, Cẩm Toại...

Những công việc mà Trần Quý Cáp tiến hành ở Thăng Bình làm cho giới cựu học phản ứng, nhà cầm quyền coi ông như kẻ thù. Họ đã tìm cách chuyển ông vào làm Giáo thụ ở Ninh Hòa tỉnh Khánh Hòa, với mục đích tách ông ra khỏi phong trào cách mạng đang sôi sục ở Quảng Nam.

Ngày 17-5-1908, Trần Quý Cáp bị xử chém ngang lưng tại Khánh Hòa. Trong bài “Văn tế Thái xuyên Trần Quý Cáp”, Phan Bội Châu đã viết: “Nhớ khi ông ra tới trường chém, dao đã kề cổ, còn thung dung xin với quan giám trạm cho đặt án đốt hương, áo mũ nghiêm trang,

bái tạ quốc dân ngũ bái, rồi khảng khái chịu hình, sắc mặt in như khi nhóm trò giảng sách”.

Trực tiếp quyết định giết hại Trần Quý Cáp là khâm sứ và công sứ Khánh Hòa. Chúng chủ tâm giết Trần Quý Cáp là để ngăn chặn phong trào đấu tranh của nhân dân ta đang lan rộng vào các tỉnh Nam Trung Kỳ. Trong báo cáo gửi về Bộ thuộc địa Pháp năm 1908, toàn quyền lâm thời Bonhoure đã khen ngợi hành động kiên quyết và nhạy bén của khâm sứ Khánh Hòa Lévecque.

Trần Quý Cáp hi sinh, nhân dân Việt Nam tiếc thương vô hạn. Nhiều nhà cách mạng, thân hào, nhân sĩ, đồng môn, học trò... đã làm thơ, câu đối để khóc Trần Quý Cáp. Trong bài thơ khóc Thái xuyên Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng viết:

*Gươm sách xăm xăm tách dậm
miền*

Làm quan vì mẹ há vì tiền

Quyết đem học mới thay nô kiếp

Ai biết quyền dân này hoa nguyên

Bồng đảo gió chưa đưa giấc mộng

Nha Trang có đã khóc hồn thiêng

Chia tay chén rượu còn đương

nóng

*Đà Nẵng đưa nhau lúc xuống
thuyền.*

Phan Châu Trinh đang bị giam tại nhà tù Côn Đảo cũng có bài thơ khóc Trần Quý Cáp:

Anh biết cho chăng bởi Dã Hàng

Thình lình sóng dậy cửa Nha Trang

Lời nguyện trời đất còn ghi tạc

Giọt máu non sông đã chảy tràn

Tinh vệ nghìn năm hòn khó dứt

Đổ quyền muôn kiếp oán chưa tan.

Phan Bội Châu có bài văn tế và câu đối viếng Trần Quý Cáp:

Ngọc nát hơn ngói lành, ba chữ ngục thành, khóc rền núi biển;

Lông hồng nhẹ mà non Thái nặng, nghìn năm luận định, chói rạng trời sao.

Trần Quý Cáp hi sinh năm 38 tuổi, tuổi của sức sống mạnh mẽ với một tinh thần dân tộc sâu sắc, một ý chí quật cường. Trần Quý Cáp – một nhân cách của thời đại, vì ông đã đạt những yếu tố để tạo nên nhân cách ấy:

(i) Trần Quý Cáp là một nhà nho tiếp thu tư tưởng mới từ Tân Thư mà nảy sinh tư tưởng duy tân cứu nước. Ông theo Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh từng bước xây dựng cơ sở cho cuộc vận động cứu nước theo hướng dân chủ tư sản, mở đầu bằng những cuộc vận động duy tân, cải cách toàn diện xã hội một cách hòa bình, công khai, hợp pháp, mang tính tự duy sáng tạo của lớp sĩ phu yêu nước, tiên bộ lúc bấy giờ.

(ii) Ông học tài nhưng cái tài của ông không sử dụng cho chế độ thực dân – phong kiến mà dành để thực hiện tư tưởng lớn: cách mạng văn hóa – phong trào duy tân với khẩu hiệu đấu tranh “khai tử trị sinh – tinh xa súng kiện, duy tân tự cường”.

(iii) Nhận chức Giáo thọ là vì việc dân, việc nước chứ không phải để vinh thân, phì gia. Với vị trí Giáo thọ, ông đã cùng với Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng ra sức vận động nhân dân quyền góp mở các trường học theo hướng cải cách duy tân. Việc mở trường ở Quảng Nam chủ yếu ở vùng nông thôn, nơi có

phong trào Duy Tân phát triển, không tập trung ở một nơi. Chỉ trong vòng 5, 6 tháng đã mở được hơn 40 trường tân học. Theo báo cáo của Chánh tổng Phước Lợi, phủ Tam Kỳ, đến đầu năm 1908, trong số 39 xã – thôn của tổng này đã có đến 64 trường dạy chữ quốc ngữ. Điều này cho thấy các trường tân học ở Quảng Nam đã thành công trong việc phổ cập cho người thất học và cũng nhờ đó mở rộng tuyên truyền chủ trương duy tân toàn diện.

(iv) Trần Quý Cáp đã cùng với Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng phát động phong trào Duy Tân, chống lối học khoa cử, lên án chế độ ngu dân, bần cùng hóa dân ta của chính quyền bảo hộ và Nam triều, lập hội buôn, mở trường học ở hương thôn, lập Tân học hội, lập diễn thuyết hội, lập hội trồng cây, lập nông trại, lập hội cắt tóc, mặc áo ngắn. Ông đã cùng Huỳnh Thúc Kháng làm bài phú Lương ngọc danh sơn:

Hỡi người trí thức kia ơi!

Trên thời quan lại dưới thời thu sinh,

Nên vì nghĩa vì danh một chút,

Quảng mũ đi vớt bút đứng lên.

Đừng cam chịu tướng vương hèn

Hỡi tàn còn thờ chó quên phục thù.

Bài phú với những từ ngữ đơn giản, dễ hiểu, dễ phổ biến những tư tưởng mới. Việc Trần Quý Cáp cùng một số học trò thực hành nông trại ở vùng Lý, Sé thuộc huyện Quế Sơn tỉnh Quảng Nam đã nói lên được ý nghĩa của cuộc vận động duy tân ở Quảng Nam mà ông là người đề xướng và thực hiện một cách hiệu quả, mở ra phong trào học tập và làm theo gương các bậc chí sĩ.

(v) Trần Quý Cáp đã hình thành tư tưởng duy tân từ rất sớm do ông tiếp cận và lĩnh hội Tân thư. Cuộc vận động duy tân với ba nội dung: khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh do Trần Quý Cáp, Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng khởi xướng đã mang lại những hoạt động đầy ý nghĩa. Trong đó, đổi mới việc học, chấn hưng giáo dục với việc mở các trường học kiểu mới là những hoạt động đầu tiên, nổi bật của một lớp người mang nhân cách của thời đại. Hàng nghìn học sinh từ học chữ nho chuyển sang học quốc ngữ với các môn học mới như Bác vật, Toán pháp, Lịch sử Việt Nam và thể giới, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Thể dục, Võ thuật. Nhiều trường đã thực hiện thả canh, thả học (ngày nay gọi là vừa làm vừa học). Ở Thăng Bình, do có Trần Quý Cáp làm Giáo thọ nên có nhiều trường của nhà nước nhưng thực chất lại là trường duy tân. Nguồn tài chính của các trường hoàn toàn do dân chúng đóng góp. Thực dân Pháp thấy rõ sự nguy hiểm, lợi hại của các hoạt động duy tân đối với chế

độ cai trị của chúng nên đã theo sát phong trào và thẳng tay đàn áp.

(vi) Trần Quý Cáp là người hết lòng yêu nước, thương dân, chiến đấu hi sinh để giải phóng dân tộc. Ông đã chọn phương pháp đấu tranh hợp pháp mà không ngại khó khăn, nguy hiểm, sẵn sàng chịu đựng mọi thử thách, kể cả tính mạng của mình, để bảo vệ công lí, giành độc lập, tự do.

Dưới chế độ thực dân hà khắc, việc đấu tranh hợp pháp vì mục tiêu dân chủ, dân sinh là vô cùng khó khăn, gian khổ. Phong trào đấu tranh duy tân là cuộc đấu tranh đầu tiên, chưa có tiền lệ. Trần Quý Cáp đã tham gia phong trào với tư cách là nhà lãnh đạo. Sự hi sinh của Trần Quý Cáp thể hiện một nhân cách của thời đại - hi sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, chống chế độ thực dân phong kiến, có giá trị mở ra một thời đại mới của phong trào đấu tranh, đó là đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 trở về sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chương Thâu (1997), *Đông Kinh nghĩa thực và phong trào cải cách văn hóa đầu thế kỉ XX*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
2. Nguyễn Q Thắng (2002), *Phan Châu Trinh - cuộc đời và tác phẩm*, Nxb Văn học, Hà Nội.
3. Phan Thị Minh (2001), *Phan Châu Trinh qua những tài liệu mới*, Nxb Đà Nẵng.
4. Nguyễn Văn Xuân (1995), *Phong trào Duy Tân*, Nxb Đà Nẵng.
5. Nhiều tác giả (2008), *100 năm Đông Kinh Nghĩa Thực*, Nxb Tri thức.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 22-3-2013; ngày phản biện đánh giá: 03-5-2013; ngày chấp nhận đăng: 21-5-2013)